

Số: /BC-BCĐ

Lâm Đồng, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng tháng 11/2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là *Đề án 06*), Ban chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lâm Đồng (sau đây viết tắt là *Ban Chỉ đạo tỉnh*) báo cáo kết quả triển khai, thực hiện tháng 11/2025 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh

a) Trong tháng 11/2025, Ban chỉ đạo tỉnh Lâm Đồng tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án 06; quán triệt, xác định rõ việc triển khai thực hiện Đề án 06 là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị, với mục tiêu phục vụ con người, do cơ quan Công an làm đầu mối tham mưu. Phát huy vai trò tiên phong, đi đầu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tại địa phương, tạo sự lan tỏa đến quần chúng nhân dân cùng tích cực tham gia hưởng ứng.

b) Tổ chức **02** cuộc họp trực tuyến đến cấp xã do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì để đôn đốc triển khai Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh.

c) Ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng sáng tạo, mô hình ứng dụng Đề án 06 thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

d) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh chủ động thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 bám sát yêu cầu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ; ban hành, triển khai **02** Quyết định, **06** văn bản¹ chỉ đạo các nhiệm vụ Đề án 06,

¹ Công văn số 2136/TGV ngày 20/10/2025 về việc triển khai chương trình “Chung tay cứu trợ khẩn cấp đồng bào bị ảnh hưởng bởi lũ lụt trên nền tảng VNeID năm 2025”; Công văn số 5612/CV-BCĐ ngày 20/10/2025 về việc đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ theo Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh của Ban chỉ đạo triển khai Chiến dịch; Quyết định 1798/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Công bố danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Công văn số 6272/UBND-NNMT ngày 30/10/2025 về việc triển khai thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Thông báo số 565/TN-VPCP; Báo cáo số 174/BC-UBND ngày 31/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu điện tử; Kế hoạch số 6983/KH-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh về việc tổ chức cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng sáng tạo, mô hình ứng dụng Đề án 06 thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 205-CV/TU ngày 03/11/2025 của Tỉnh ủy về việc tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng qua ứng dụng VNeID.

trong đó tập trung: chỉ đạo, đơn đốc thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL về đất đai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu điện tử; Triển khai thực hiện nhiệm vụ của địa phương theo Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.

2. Công tác tham mưu, chỉ đạo của Công an tỉnh - Cơ quan thường trực

a) Công an tỉnh tiếp tục phát huy vai trò thường trực tham mưu trong triển khai Đề án 06, đã phối hợp với các sở, ngành liên quan hoàn thành tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh ban hành **03** văn bản triển khai các nhiệm vụ của Đề án theo lộ trình đề ra.

b) Đẩy mạnh triển khai đợt cao điểm 60 ngày đêm cấp tài khoản định danh điện tử cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

c) Phát huy hiệu quả của Tổ giúp việc Đề án 06 kịp thời theo dõi, phối hợp, đơn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án tại các sở, ngành, địa phương trong tỉnh. Tổ chức **16** lượt làm việc trực tiếp với các sở, ngành với các nội dung làm việc cụ thể².

d) Thực hiện tốt vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu trong thực hiện Đề án 06, đã ban hành **02** Kế hoạch³, **15** văn bản để triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 theo chức năng của ngành Công an; tập trung: **(1)** Thực hiện cao điểm 60 ngày đêm thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử trên địa bàn tỉnh; **(2)** Đảm bảo công tác làm sạch dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; **(3)** Đẩy mạnh tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực cư trú, căn cước; **(4)** Phối hợp cập nhật, làm sạch dữ liệu thông tin tàu cá, chủ sở hữu, thuyền viên phục vụ công tác định danh tàu thuyền; **(5)** Cập nhật thông tin ADN thân nhân Liệt sĩ chưa xác định danh tính; **(6)** phối hợp rà soát người nghiện ma túy tại các Trại cai nghiện chưa cấp thẻ Căn cước.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh

a) Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 năm 2025 theo lộ trình của Quyết định 06 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Ban chỉ đạo tỉnh.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 về việc đẩy mạnh triển khai Đề án 06 năm 2025 và Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 về việc thúc

² Nội dung làm việc: (1) Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, nhiệm vụ Đề án 06 trong quý IV/2025; (2) Triển khai Chỉ thị số 24/CT-TTg về thúc đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử; (3) Đơn đốc chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu Cơ sở dữ liệu đất đai; (4) Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thu phí “0 đồng” đối với một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh và Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu khi đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

³ Kế hoạch số 208/KH-CAT-PC06 ngày 29/10/2025 của Công an tỉnh về đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 211/KH-CAT-PC06 ngày 30/10/2025 của Công an tỉnh về tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng qua ứng dụng VNelD.

đẩy triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử; trong đó, tập trung các nhiệm vụ: Tham mưu hồ sơ để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về thu phí “0 đồng” đối với TTHC thuộc thẩm quyền; số hóa, làm sạch dữ liệu chuyên ngành (nhất là thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai); rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (do các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành) có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu điện tử...

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại địa phương, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về thúc đẩy triển khai Đề án 06 và nghiên cứu giải pháp, tổng hợp kinh nghiệm trong triển khai Đề án 06 để nâng cao hiệu quả thực hiện. Tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao, quyết liệt, kiên trì trong công tác lãnh chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án 06. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò của người đứng đầu các cấp trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn (nhất là phối hợp thực hiện công tác số hóa, làm sạch dữ liệu chuyên ngành; phối hợp thực hiện các đợt cao điểm làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai và cao điểm cấp định danh điện tử; tổ chức tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và Nhân dân đóng góp ý kiến đối với các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng qua ứng dụng VNeID).

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Về hoàn thiện thể chế

Nghiên cứu, tham gia góp ý **04** dự thảo⁴ văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cơ sở dữ liệu, định danh và xác thực điện tử, dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Nhóm tiện ích giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Về dịch vụ công trực tuyến: Toàn tỉnh đã triển khai cung cấp **2.184** dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ hình thức trực tuyến đạt **76,3%**.

b) Về dịch vụ công thiết yếu:

- Đối với dịch vụ công thiết yếu của ngành Công an: Tiếp nhận, giải quyết **104.462** hồ sơ trực tuyến/**108.117** tổng hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ **96,62%**.

- Đối với dịch vụ công thiết yếu của các sở, ban, ngành: Đã tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến **27.245/36.864** hồ sơ (*đạt tỷ lệ 73,9% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận*).

- Trong tháng, toàn tỉnh phát sinh **5.264** hồ sơ dịch vụ công liên thông (*4.031 hồ sơ đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú và 1.233 hồ sơ đăng ký khai*

⁴ Dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về bỏ thủ tục công chứng, xác nhận tình trạng hôn nhân; Dự thảo Tờ trình và Quyết định Phê duyệt Đề án phát triển công dân số giai đoạn 2025 - 2030; Tham gia ý kiến đối với Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn kết nối, đồng bộ/khai thác dữ liệu thông tin giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử.

tử - xóa đăng ký thường trú), trong đó: **4.568** hồ sơ đã trả kết quả (đạt tỷ lệ 86,8%). Tính đến nay, đã phát sinh **69.971** hồ sơ dịch vụ công liên thông (48.865 hồ sơ đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú và 21.106 hồ sơ đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú), trong đó: **49.890** hồ sơ đã trả kết quả (đạt tỷ lệ 71,3%).

3. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế xã hội

a) Tiếp tục duy trì việc sử dụng thẻ Căn cước công dân (sau đây viết tắt là CCCD)/Căn cước thay BHYT trong khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế. Đến nay, tổng số lượt tra cứu bằng CCCD khi đi khám chữa bệnh BHYT là **9.949.225** lượt; trong đó, **8.773.048** lượt tra cứu thành công, đạt tỷ lệ **88,18%**. 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử (tỷ lệ liên thông đạt 100%).

b) Triển khai thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID cho **385/385** cơ sở khám chữa bệnh và qua ứng dụng ASM cho **189** cơ sở khám chữa bệnh để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân (Đến nay, các cơ sở khám chữa bệnh đã thực hiện **68.040** lượt thông báo lưu trú qua phần mềm ASM). Đồng thời, cấp **7.442** tài khoản cho cơ sở kinh doanh lưu trú để thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM để giúp các cơ sở kinh doanh lưu trú quản lý tốt hoạt động kinh doanh, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT. (Đến nay, các cơ sở lưu trú đã thực hiện **6.144.141** lượt thông báo lưu trú qua phần mềm ASM).

c) Việc thanh toán không dùng tiền mặt: 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt **45,6%** trên tổng số chi phí và đạt **39,6%** trên tổng lượt thanh toán viện phí.

d) Trong tháng, tuyên truyền, vận động thực hiện chi trả an sinh xã hội qua tài khoản cho **69.436** người hưởng chế độ (tăng 12.685 người so với tháng trước), giúp người dân không mất thời gian đến các điểm giao dịch hoặc trụ sở UBND cấp xã để được nhận chế độ, giảm thời gian đi lại và giảm thời gian thực hiện chi trả của công chức trên địa bàn, đồng thời đảm bảo công khai, minh bạch và chống các vấn nạn tiêu cực trong công tác chi trả.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh vận động, chi trả khuyến khích người hưởng nhận các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Đến nay, tỷ lệ người nhận tiền qua tài khoản đạt 85,12%, cụ thể: Chi lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng đạt **73,09%**; chi trợ cấp một lần đạt **97,73%**; chi trợ cấp BHTN đạt **100%**.

e) Triển khai các tiện ích của ứng dụng VNeID:

- Triển khai góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng qua ứng dụng VNeID để tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa trong việc tiếp cận, nêu ý kiến, góp phần phản ánh trung thực nguyện vọng, mong muốn và sáng kiến của Nhân dân. Đến nay, toàn tỉnh đã

vận động, tuyên truyền **45.122/96.733** cán bộ, đảng viên thực hiện góp ý trên ứng dụng VNeID, đạt tỷ lệ **46,5%**.

- Triển khai chương trình “Chung tay cứu trợ khẩn cấp đồng bào bị ảnh hưởng bởi lũ lụt trên nền tảng VNeID năm 2025”, qua đó kêu gọi sự chung tay, góp sức của các tổ chức, doanh nghiệp và toàn thể người dân hướng về đồng bào vùng bị thiên tai, lũ lụt sớm vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

4. Việc triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp, Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID

- Triển khai cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID: Tính đến ngày 15/11/2025, toàn tỉnh đã phát sinh **3.065** hồ sơ cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID trên tổng số **3.416** hồ sơ tiếp nhận từ các nguồn, đạt tỷ lệ **89,7%**. Từ ngày 01/3/2025 đến nay, Công an tỉnh trực tiếp tiếp nhận **20.588** hồ sơ cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID trên tổng số **21.914** hồ sơ tiếp nhận từ các nguồn, đạt tỷ lệ **93,9%**.

- Triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID: Đến nay, đã tích hợp **849.881** Sổ sức khỏe điện tử, **30.681** giấy chuyển tuyến, **46.357** giấy hẹn khám lại đã hiển thị trên ứng dụng VNeID.

5. Kết quả triển khai các đợt cao điểm đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06

a) Chiến dịch làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai: Tại Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường, địa phương được giao 12 nhiệm vụ, đã hoàn thành 06 nhiệm vụ, tiếp tục triển khai 06 nhiệm vụ, cụ thể:

- Nhóm nhiệm vụ đã hoàn thành và thực hiện thường xuyên (06 nhiệm vụ): **(1)** Ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch; **(2)** Thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc triển khai Chiến dịch; **(3)** Hoàn thành sắp xếp CSDL đất đai từ mô hình chính quyền 3 cấp sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; **(4)** Đã hoàn thành kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết TTHC về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp; **(5)** Tiếp tục thực hiện thường xuyên nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin và dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương; **(6)** Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia cung cấp thông tin, giấy tờ phục vụ số hóa, làm sạch dữ liệu.

- Nhóm nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai (06 nhiệm vụ):

(1) Tiếp tục rà soát, phân loại dữ liệu theo 03 nhóm; **(2)** Rà soát, tổng hợp danh sách các chủ sử dụng đất đã được cấp giấy chứng nhận trong CSDL đất đai và phối hợp với Cục C06 xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư: Đã rà soát, tổng hợp danh sách chủ sử dụng đất gửi Cục C06 đối soát với CSDL quốc gia về dân cư **4.229.650** trường hợp; trong đó: **3.178.002** dữ liệu chủ sử dụng đất có thông tin khớp với CSDLQG về DC (chiếm tỷ lệ 75%), **920.836** trường hợp

không có thông tin (chiếm tỷ lệ 21,8%), cần phải thu thập tạo lập CSDL từ đầu như nhóm III; **130.812** trường hợp lệch thông tin cần phải xác minh, làm sạch (chiếm tỷ lệ 3,2%); **(3)** Tiếp tục cập nhật thông tin của các Chủ sử dụng đất vào CSDL đất đai tỉnh đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống” theo 4 tiêu chí⁵; **(4)** Tiếp tục triển khai tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL (nhóm III). Đến nay, Công an cấp xã đã trực tiếp phối hợp thu thập, tạo lập **196.835/386.949** dữ liệu (đạt 50,87%); **(5)** Tiếp tục đồng bộ CSDL đất đai đã tạo lập của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai Trung ương theo thời gian thực; **(6)** Tái cấu trúc các quy trình, TTHC về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết TTHC về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp (địa phương đã rà soát, đánh giá số TTHC có thể cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy/sử dụng dữ liệu đã có trong các CSDL và có báo cáo gửi Bộ Tư pháp đề xuất thay thế thành phần hồ sơ bằng khai thác dữ liệu đất đai đối với **32** TTHC thuộc các lĩnh vực tư pháp, giáo dục đào tạo, nội vụ, xây dựng).

b) Đẩy mạnh triển khai đợt cao điểm 60 ngày đêm thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử:

- 124/124 xã, phường, đặc khu đã đồng loạt tổ chức Lễ ra quân phát động cao điểm 60 ngày đêm cấp tài khoản định danh điện tử gắn với triển khai mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”. Từ khi phát động đợt cao điểm đến nay, toàn tỉnh đã thu nhận được **138.816** tài khoản định danh điện tử mức 2.

- Công an 124/124 xã, phường, đặc khu tiếp tục phối hợp với tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn cấp tài khoản ngân hàng cho người dân và hướng dẫn tích hợp tài khoản lên ứng dụng VNeID để triển khai hiệu quả mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”.

6. Kết quả triển khai các mô hình điểm và 19 nhiệm vụ trọng tâm

a) Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 9574/KH-BCĐ06 ngày 01/11/2023 về triển khai **36** mô hình điểm thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành triển khai **17** mô hình, **18** mô hình đang triển khai, **01** mô hình đang chờ giải pháp kỹ thuật và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện.

b) Đẩy mạnh chỉ đạo triển khai **19** nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06 theo kinh nghiệm của thành phố Hà Nội. Đến nay, đã triển khai **13/19** nhiệm vụ, đang triển

⁵ Pháp lý (đã được xuất sổ địa chính điện tử); Đầy đủ (thuộc tính, không gian, dữ liệu phi cấu trúc); Làm sạch (đã đối soát làm sạch với CSDLQG về DC); Vận hành (vận hành 24/7).

khai **04** nhiệm vụ, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp kỹ thuật để triển khai trong thời gian tới là **02** nhiệm vụ⁶.

Quá trình triển khai thực hiện các mô hình điểm và các nhiệm vụ trọng tâm đã mang lại lợi ích thiết thực và được các cơ quan, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh đồng tình, ủng hộ.

7. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển công dân số

a) Tính đến ngày 15/11/2025, toàn tỉnh đã thu nhận **3.918.008** lượt hồ sơ cấp căn cước, căn cước công dân (*trong đó, 596.633 hồ sơ cấp căn cước*); **2.846.632** tài khoản định danh điện tử /**2.935.139** công dân từ đủ 14 tuổi, đạt 97%, trong đó **2.218.489** tài khoản đã kích hoạt (*đạt tỷ lệ 77,9%*).

b) Tiếp tục triển khai cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức: đến nay đã có **2.111/2.627** cơ quan, tổ chức (*đạt tỷ lệ 80,35%*); **15.463/17.731** hợp tác xã, doanh nghiệp đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh đăng ký cấp định danh điện tử, *đạt tỷ lệ 87,02%*.

c) Tiếp tục rà soát, quản lý nhân khẩu di cư tự do và cấp cấp Căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các trường hợp đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

8. Về xác thực, chuẩn hóa dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Công tác số hóa dữ liệu:

- Dữ liệu đất đai: Đã hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai của 67/124 xã, phường (trong đó, 37 xã, phường đã được nghiệm thu dữ liệu phục vụ vận hành, khai thác).

- Dữ liệu người lao động: Đã cập nhật thông tin vào phần mềm trên hệ thống CSDLQG về dân cư 1.206.160 người lao động.

- Các dữ liệu khác: Cập nhật **84.605** tờ khai với thông tin **96.799** phương tiện lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư phục vụ tích hợp lên ứng dụng VNeID. Cập nhật thông tin các hội, đoàn thể: **56.920** hội viên hội người cao tuổi, **72.142** hội viên hội nông dân, **48.253** hội viên hội cựu chiến binh, **251** hội viên hội chữ thập đỏ.

⁶ 19 nhiệm vụ trọng tâm:

- Nhiệm vụ đã triển khai: (1) Triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID; (2) Triển khai thí điểm học bạ số cấp tiểu học; (3) Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; (4) Chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng không dùng tiền mặt; (5) Vay tín chấp; (6) Số hóa hộ tịch; (7) Đánh giá trách nhiệm cán bộ, công chức trong thực hiện Đề án 06; (8) Triển khai 02 dịch vụ công liên thông; (9) Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; (10) Tập huấn, đào tạo trên phần mềm MOOC; (11) Hạ tầng triển khai Đề án 06, chuyển đổi số; (12) Kiosk khám sức khỏe tại bệnh viện; (13) Thu thuế khoán hộ kinh doanh, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền;

- Nhiệm vụ đang triển khai: (1) Xây dựng hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử; (2) Giải pháp chuẩn hóa việc đánh số nhà; (3) Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; (4) Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe.

- Tiếp tục nghiên cứu triển khai trong tới: (1) Thí điểm ứng dụng cảnh báo cháy gần với xác thực định danh số nhà, căn hộ và dữ liệu dân cư; (2) Thí điểm liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giữa cơ quan công chứng - văn phòng đăng ký đất đai - thuế.

b) Công tác làm sạch dữ liệu của các ngành:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh: đã cập nhật, xác thực giữa CSDLQG về bảo hiểm và CSDLQG về dân cư **2.896.072** người, đạt tỷ lệ **99,51%**.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Công an tỉnh: Làm sạch dữ liệu thông tin tàu cá, chủ sở hữu, thuyền viên phục vụ công tác định danh tàu thuyền, tính đến ngày 15/11/2025, đã thu thập, cập nhật thông tin **8.203** tàu cá, trong đó, đã cập nhật đầy đủ thông tin **8.056/8.203** tàu cá, đạt tỷ lệ **98,2%**, đã cập nhật nhưng chưa đầy đủ thông tin **147/8.203** tàu cá, tỷ lệ **1,8%**.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Đã cập nhật hồ sơ cá nhân, số định danh công chức viên chức, người lao động và học sinh trên hệ thống CSDL ngành csdl.moet.gov.vn đạt 94,6%, dữ liệu giáo viên đạt 98,3%, đã xác thực với CSDL quốc gia về dân cư đạt 98,8%.

- Thuế tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an tỉnh: Làm sạch (trên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư) **62.614** dữ liệu sai lệch giữa thuế và dân cư.

- Các sở, ngành tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (cũ): Đã làm sạch dữ liệu trên hệ thống **92.715** đối tượng hưởng ASXH, cập nhật thông tin **577.722/914.419** trẻ em vào phần mềm, đạt tỷ lệ 63,17%; rà soát, làm sạch dữ liệu **20.901** người có công.

9. Công tác tuyên truyền

a) Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch 02-KH/BCĐTW, chuyển đổi số, Đề án 06, Luật Căn cước, các tiện ích trên VNeID, trong đó, tập trung tuyên truyền về: **(1)** Cấp định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân; **(2)** Hướng dẫn người dân chuẩn bị các loại giấy tờ phục vụ công tác thu thập dữ liệu đất đai; **(3)** Việc góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng qua ứng dụng VNeID.

b) Tiếp tục triển khai “Loa phường” trên ứng dụng VNeID để cung cấp các thông tin mới, nhanh chóng, chính xác về tình hình chính trị, văn hóa, xã hội và các thông tin liên quan đến thủ đoạn tội phạm để người dân tiếp cận, trang bị kiến thức phòng, chống tội phạm (đã đăng tải **162** bài viết trên chuyên mục "Loa phường").

10. Công tác đảm bảo an ninh an toàn

Tiếp tục quán triệt thực hiện các quy định về bảo đảm an ninh, an toàn trong việc quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin và dữ liệu từ cấp tỉnh đến cấp xã; duy trì, phát huy hiệu quả Tổ an ninh mạng, an toàn thông tin thực hiện Đề án 06, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng, công tác đảm bảo an ninh, an toàn các hệ thống, thiết bị và phần mềm phục vụ triển khai Đề án 06 theo các kế hoạch, văn bản đã ban hành; qua đó, nâng cao nhận

thức cho cán bộ chiến sỹ chấp hành nghiêm túc các quy định về an ninh, an toàn thông tin trong triển khai thực hiện Đề án 06.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Nhằm thực hiện hiệu quả, đạt tiến độ yêu cầu các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 trên địa bàn tỉnh và phát huy những giá trị tích cực Đề án 06 mang lại, Ban chỉ đạo tỉnh Lâm Đồng yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt tinh thần quyết tâm, quyết liệt, kiên trì trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06, quán triệt sâu sắc **3 quan điểm chỉ đạo** của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2024, nguyên tắc **“5-4-3-2-1”** của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ⁷ và thực hiện kế hoạch Đề án 06 năm 2025 với yêu cầu 5 rõ **“rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”**, cụ thể hóa, lượng hóa từng nhiệm vụ để dễ triển khai, dễ đánh giá, dễ đo lường, dễ kiểm tra, dễ giám sát. Trong tháng 12/2025, tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Công an tỉnh

a) Phát huy vai trò thường trực tham mưu cho Ban chỉ đạo tỉnh triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án; trong đó, tập trung phối hợp đôn đốc các địa phương hoàn thành Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai.

b) Tham mưu triển khai cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng sáng tạo, mô hình ứng dụng Đề án 06 thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

c) Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo về dữ liệu của tỉnh theo yêu cầu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

d) Chủ động làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương để đôn đốc, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm của Đề án, tập trung: **(1)** Đẩy mạnh Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai; **(2)** Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu khi đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; **(3)** Đôn đốc thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025, nhiệm vụ Đề án 06 trong Quý IV/2025; **(4)** Sơ kết tình hình triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022-2025.

đ) Tiếp tục tiên phong, gương mẫu đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc chức năng của ngành Công an, đặc biệt là các nhiệm vụ: **(1)** Duy trì thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư và dữ liệu khác trong Công an nhân dân, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; **(2)** Duy trì thu nhận hồ sơ cấp thẻ căn cước cho 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên; tuyên truyền, khuyến khích thực hiện cấp căn cước đối với công dân dưới 14 tuổi; **(3)**

⁷ 05 nhóm: pháp lý, hạ tầng, an ninh an toàn, dữ liệu, nguồn lực; 04 cấp: Trung ương - tỉnh - huyện - xã; 03 tiện ích đem lại: văn minh xã hội - phát triển kinh tế xã hội - phòng chống tội phạm; 02 việc: nhận thức đúng - giải - pháp, sáng tạo, đột phá phù hợp thực tiễn địa phương; 01 trách nhiệm của Người đứng đầu.

Đôn đốc triển khai cao điểm cấp tài khoản định danh điện tử cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; **(4)** Rà soát người nghiện ma túy tại các Trại cai nghiện phục vụ công tác cấp thẻ Căn cước.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công)

a) Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện chỉ tiêu nhóm tiện ích giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhiệm vụ giai đoạn 2023 - 2025 theo mục tiêu cụ thể quy định trong Đề án 06.

b) Theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh phân cấp ủy quyền, cắt giảm thủ tục hành chính các cấp. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện đảm bảo đạt tối thiểu 90% TTHC của địa phương.

- Triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính **phi địa giới hành chính**, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ thực hiện các thủ tục hành chính; rà soát, cắt giảm, xóa bỏ các thủ tục không cần thiết, chuyển trạng thái “xin - cho” sang trạng thái “chủ động” cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo quy định.

- Tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa. Đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng (như Bộ Công an và Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã triển khai trong thời gian vừa qua).

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, đôn đốc, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện đảm bảo Kế hoạch thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổng rà soát tài khoản, sim điện thoại để tăng cường quản lý nhà nước, phòng ngừa tội phạm lừa đảo trực tuyến theo Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành hướng dẫn.

c) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành liên quan và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh phát huy hiệu quả Tổ Công nghệ số cộng đồng làm cầu nối lan tỏa đến người dân hưởng ứng, tích cực sử dụng nền tảng số, công nghệ số.

d) Triển khai các giải pháp giải quyết tình trạng lùm sóng viễn thông tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa của tỉnh và nâng cao tỷ lệ phủ sóng mạng 5G, phần đầu đạt 50% số lượng trạm phát sóng 4G hiện nay, tạo nền tảng hạ tầng công nghệ vững chắc để hỗ trợ Chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội.

e) Phối hợp, định hướng các sở, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, các tiện ích của Đề án 06, ứng dụng VNeID... Trong tháng 12/2025, tập trung tuyên truyền Nhân dân trên địa bàn tỉnh về Chiến dịch làm sạch, làm giàu CSDL đất đai, kết hợp hướng dẫn người dân số hóa dữ liệu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất qua ứng dụng VNeID để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chiến dịch.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ngành liên quan thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về chuyển đổi số tại địa phương để đề xuất bố trí cán bộ đảm bảo đáp ứng yêu cầu; tham mưu kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp.

5. Sở Tài chính

a) Hoàn thành tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí “0 đồng” đối với việc thực hiện TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của địa phương.

b) Phối hợp rà soát, đề xuất kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, nhất là phục vụ các đợt cao điểm số hóa, làm sạch dữ liệu chuyên ngành.

c) Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, yêu cầu 100% các doanh nghiệp, hợp tác xã (hiện còn hoạt động) thực hiện đăng ký tài khoản định danh điện tử tổ chức và cập nhật thông tin tổ chức.

6. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp, đôn đốc UBND các địa phương đẩy mạnh làm sạch dữ liệu hộ tịch sai lệch giữa CSDL hộ tịch điện tử với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ tái sử dụng dữ liệu.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì triển khai chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung công tác số hóa dữ liệu đất đai đối với các xã, phường, đặc khu chưa hoàn thành và làm sạch, đồng bộ dữ liệu các địa phương

đã hoàn thành số hóa, đảm bảo kết nối, tái sử dụng dữ liệu (theo hướng dẫn, triển khai của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an).

b) Nghiên cứu đưa vào tái sử dụng kết quả số hóa phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú theo Công văn số 1159/CĐS-PCĐS của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn quy trình và giải pháp làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hóa TTHC cho công dân trên tinh thần địa phương nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay. Nghiên cứu giải pháp liên thông giải quyết TTHC giữa cơ quan công chứng - Văn phòng đăng ký đất đai - Thuế, cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế (như mô hình TP Hà Nội đã triển khai).

8. Sở Y tế

a) Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch triển khai bệnh án điện tử theo quy định, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phục vụ triển khai bệnh án điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm việc liên thông dữ liệu có ký số Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, Giấy khám sức khỏe lái xe và ghi rõ thông tin mã số liên thông lên Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, Giấy khám sức khỏe lái xe chậm nhất không quá 04 (bốn) giờ làm việc sau khi cấp bản giấy lên Cổng tiếp nhận dữ liệu hệ thống thông tin giám định BHYT.

c) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng các tiện ích của Đề án 06, dữ liệu dân cư, căn cước, VNeID trong lĩnh vực y tế phục vụ hiệu quả cho người dân (Kiosk khám sức khỏe; khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chip và VNeID; hướng dẫn người bệnh nội trú khai báo lưu trú trực tuyến qua ứng dụng VNeID, Cổng dịch vụ công quốc gia; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt).

9. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phối hợp với Vụ Tài chính Kế toán, Ban Thực hiện chính sách BHXH - Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng và ban hành.

b) Tiếp tục kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa hệ thống giao dịch BHXH điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

10. Thuế tỉnh Lâm Đồng và Sở Xây dựng

Đẩy mạnh thực hiện 02 nhiệm vụ trọng tâm đã được giao (“Thu thuế khoán hộ kinh doanh, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền”; “Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe”).

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng

Tăng thời lượng, số lượng tin/bài, phóng sự tuyên truyền về tiện ích của tài khoản định danh điện tử cá nhân, tổ chức; hướng dẫn người dân tích hợp giấy tờ cá nhân (giấy phép lái xe, bảo hiểm y tế...) và tập trung tuyên truyền, vận động 100% đảng viên đi đầu, gương mẫu thực hiện góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng qua VNeID; tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân trên địa bàn tỉnh phối hợp tham gia cung cấp giấy tờ phục vụ số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai.

12. Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu

a) Tiếp tục quán triệt tinh thần quyết tâm, quyết liệt, kiên trì trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06; xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của các cấp, các ngành, các địa phương; phát huy vai trò người đứng đầu với quyết tâm chính trị cao, nêu gương đi đầu, tiên phong trong nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận về chuyển đổi số; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ đạo quyết liệt những nhiệm vụ chậm tiến độ, tháo gỡ những khó khăn, điểm nghẽn theo nguyên tắc **“lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên”**.

b) Chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ đã được phân công tại các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, của Ban Chỉ đạo (trọng tâm là Kế hoạch triển khai Đề án 06 năm 2025, Kế hoạch số 02); kết hợp với tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa bàn phụ trách.

c) Tập trung lực lượng, phương tiện thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06, đặc biệt là các chiến dịch, đợt cao điểm do tỉnh/sở ngành phát động (*nhất là, Chiến dịch làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai*). Ưu tiên huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị cơ sở, thành lập các Tổ công tác, giao chỉ tiêu cụ thể cho các đơn vị có liên quan để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân chuẩn bị, cung cấp giấy tờ, phối hợp số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai, bằng nhiều hình thức, như: **“đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”**, tổ chức hội nghị, thông qua các buổi họp dân, thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội,...

d) Tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức xã hội về chuyển đổi số, ứng dụng Đề án 06 với tinh thần đa dạng hóa về hình thức, đa dạng hóa về nội dung, lượng hóa về kết quả, hướng tới tất cả các nhóm đối tượng trong xã hội, nhất là người dân, doanh nghiệp.

đ) Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng, tiện ích của Đề án 06, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu chính đáng của Nhân dân trên địa bàn, trong đó: Nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; chi trả, thanh toán không dùng tiền mặt; nghiên cứu triển khai các tiểu đề án, các mô hình điểm và nhiệm vụ trọng

tâm của Đề án 06 phù hợp với tình hình thực tế... phục vụ công tác quản lý kinh tế - xã hội và nhu cầu chính đáng của Nhân dân.

e) Riêng UBND đặc khu Phú Quý tập trung tiếp tục triển khai Mô hình điểm tại địa phương biển, đảo phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng tháng 11/2025 và nhiệm vụ thực hiện thời gian tới. Ban chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lâm Đồng báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (C06, V01);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh (PC06);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các thành viên Ban chỉ đạo;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC.^{Châu}

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Ngọc Phúc**